**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn: TV

Tên bài học: Bài 117. Ôn tập

Tiết chương trình: 264

Thời gian thực hiện: 14/2/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc **Bài học cho gà trống.**

- Làm đúng BT điền dấu kết thúc câu: dấu chấm, dấu chấm hỏi.

- Tập chép đúng chính tả, cỡ chữ nhỏ 1 câu văn trong bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ GV: Máy chiếu / bảng phụ viết BT về dấu câu.

2/ HS: Vở Luyện viết 1, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)****a/ Khởi động:**- Ổn định lớp.- Cho HS hát “ Chú voi con”**b/ Giới thiệu bài.**Giới thiệu nội dung học.**2/ Hoạt động hình thành kiến thức mới. (25’)****Hoạt động 1: Tập đọc**a) GV chỉ hình minh hoạ bài Bài học cho gà trống: Bài đọc giải thích: Vì sao gà trống không bay cao được? Vì sao mặt gà trống lúc nào cũng đỏ?b) GV đọc mẫu.c) Luyện đọc từ ngữ: *khướu, chích chòe, khuya, hội khoẻ, rong chơi, bay vút, xoè cánh, rơi bịch xuống, ngượng.*d) Luyện đọc câu - GV: Bài đọc có 6 câu. - GV chỉ từng câu cho 1 HS đọc, cả lớp đọc.- Đọc tiếp nối từng câu (cá nhân, từng cặp). GV nhắc HS nghỉ hơi đúng ở câu dài: *Hoạ mi, khướu, chích chòe tập bay từ sáng đến khuya/ để tham gia hội khoẻ.*e) Thi đọc tiếp nối 3 đoạn (mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn); thi đọc cả bài. g) BT về dấu câu (Điền dấu chấm, dấu chấm hỏi...).- GV giải thích YC: Có 2 câu văn chưa đặt dấu kết thúc câu. Các em cần đặt dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi cuối mỗi câu cho phù hợp.- GV chỉ bảng phụ, cả lớp đọc 2 câu văn còn thiếu dấu kết thúc câu. - 1 HS lên bảng, đặt dấu kết thúc câu. GV chốt đáp án. - Cả lớp đọc lại 2 câu văn hoàn chỉnh: a) Vì sao gà trống thua? (dấu chấm hỏi) b) Đến bây giờ, gà trống vẫn đỏ mặt. (dấu chấm)- GV: Câu chuyện khuyên các em điều gì? (Câu chuyện khuyên HS: Cần chăm chỉ luyện tập mới khoẻ mạnh, đạt được điều mình mong muốn).**Hoạt động 2: Tập chép** - GV viết lên bảng câu văn cần tập chép. - 1 HS, sau đó cả lớp đọc câu văn.- Cả lớp đọc thầm lại câu văn, chú ý những từ các em dễ viết sai. VD: hoạ mi, khướu, chích chòe, khuya, chú ý vị trí đặt dấu thanh.- HS chép vào vở Luyện viết 1 câu văn, tô chữ hoa H đầu câu (HS chép câu văn vào vở có thể viết chữ H in hoa).- HS tự soát bài; đổi bài với bạn, sửa lỗi cho nhau. - GV chữa bài cho HS, đánh giá chung.**\* Củng cố và dặn dò (5’)**- Chuẩn bị bài học sau- Nhận xét tiết học | **-** HS thực hiện.- HS hát.- HS nghe.- HS quan sát.- HS nghe.- HS đọc.- HS nghe.- HS đọc.- HS đọc.- HS thi đọc.- HS nghe- HS đọc.- HS thực hiện.- HS đọc.- HS trả lời.- HS quan sát.- HS đọc.- HS đọc.- HS tập chép.- HS thực hiện.- HS nghe.- HS đọc.- HS nghe. | **-GV cho HS chậm đọc** |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**